TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HT** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2019/QĐST-HNGĐ	*HT, ngày 04 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 111/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Lưu Thanh B, sinh năm: 1975
Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT.

- Bị đơn: Bà Lê Thị Thu H, sinh năm: 1973
Địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn Tân Nghĩa, huyện HT, tỉnh BT.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lưu Thanh B và bà Lê Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao các cháu Lưu Ngọc Th sinh ngày 01/01/2002, Lưu Ngọc H sinh ngày 22/6/2005 cho ông Lưu Thanh B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Bà Lê Thị Thu H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

-Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Ông Lưu Thanh B tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là: 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0024816 ngày 31/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HT; Hoàn trả cho ông Lưu Thanh B số tiền 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND HT;
- Thi hành án dân sự HT;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Phạm Đình Khương